

Số: /KH-UBND Đông Hòa, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số thị xã Đông Hòa đến năm 2025
và định hướng đến năm 2030

Thực hiện Kế hoạch số 100-KH/TU ngày 21/3/2023 của Ban Thường vụ Thị ủy về thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Phú Yên đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030; UBND thị xã Đông Hòa xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 100-KH/TU ngày 21/3/2023 của Ban Thường vụ Thị ủy về thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Phú Yên đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số.

- Nhằm đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý, điều hành của lãnh đạo thị xã, thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, hoạt động thương mại điện tử, hình thành các doanh nghiệp công nghệ số, hướng tới phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn thị xã.

2. Yêu cầu

- Căn cứ tình hình thực tiễn, đặc điểm kinh tế - xã hội của thị xã, của từng cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết đạt mục tiêu đề ra, nhằm xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số thống nhất, thông suốt với chính quyền điện tử, chính quyền số tỉnh Phú Yên.

- Xác định những nội dung trọng tâm, trọng điểm, cụ thể hóa nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết để tổ chức thực hiện. Phân công rõ trách nhiệm cho từng cơ quan chịu trách nhiệm triển khai và đề ra lộ trình thời gian hoàn thành. Trên cơ sở đó, các cấp ủy, cơ quan, đơn vị, địa phương thống nhất nhận thức, hành động và xây dựng kế hoạch thực hiện.

- Quá trình tổ chức thực hiện phải gắn với việc triển khai các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy về chuyển đổi số; thường xuyên đôn đốc kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết, Kế hoạch; bổ sung, cập nhật những chủ

trương, nhiệm vụ mới, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn; đề cao tinh thần chủ động, quyết tâm, đổi mới sáng tạo, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Thực hiện chuyển đổi số đồng bộ, toàn diện trên các lĩnh vực, phấn đấu đến năm 2025 cơ bản hoàn thành chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong toàn thị xã. Đến năm 2030, thị xã Đông Hòa phấn đấu thuộc nhóm trung bình khá trong tỉnh về chuyển đổi số; xây dựng thành công chính quyền số; công nghệ số được ứng dụng trong mọi lĩnh vực, thay đổi tích cực đến phương thức sống, cách làm việc của người dân. Trong đó, trọng tâm là phát triển chính quyền số, kinh tế số, hướng đến xã hội số; gắn quá trình chuyển đổi số với cải cách hành chính nhằm nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công của chính quyền các cấp; góp phần đưa thị xã Đông Hòa có kinh tế - xã hội phát triển, chính trị ổn định, quốc phòng - an ninh được đảm bảo.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

- Phát triển chính quyền số, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động
- + Tổng số hồ sơ công việc xử lý trên môi trường mạng tại thị xã đạt 90% và cấp xã đạt 80%⁽¹⁾ (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật Nhà nước*).
- + 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp, báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê phục vụ lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy chính quyền từ thị xã đến các xã, phường được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên hệ thống dùng chung.
- + Tối thiểu 50% các hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý Nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.
- + Phấn đấu xây dựng đạt 02/10 đơn vị hành chính cấp xã chuyển đổi số.
- Phát triển kinh tế số, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế
- + Tối thiểu 50% sản phẩm hàng hóa và dịch vụ được chứng nhận thương hiệu có mặt trên các sàn thương mại điện tử; 50% các doanh nghiệp nhỏ và vừa (*doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh*) thực hiện chuyển đổi số.
- + Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 10%.
- + Năng suất lao động hàng năm tăng tối thiểu 7%.
- Phát triển xã hội số, thu hẹp khoảng cách số
- + Sử dụng dịch vụ mạng di động 4G/5G và điện thoại di động thông minh.
- + Tỷ lệ người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác đạt trên 70%.

¹ Chỉ tiêu này cao hơn so với Nghị quyết của BTV Tỉnh ủy. Lý do: Theo số liệu năm 2022 thì trên địa bàn thị xã chỉ số này đã đạt trên 90%.

+ 100% đoàn viên, thanh niên sử dụng các dịch vụ xã hội số (*y tế, giáo dục, an sinh xã hội, thanh toán điện tử, ...*); tích cực tham gia tuyên truyền, hỗ trợ, đảm bảo tối thiểu 50% người dân được tiếp cận và sử dụng các dịch vụ chính quyền số, xã hội số, tham gia phát triển kinh tế số. Vận động đoàn viên, thanh niên tham gia các phong trào thi đua phát huy sáng kiến chuyển đổi số cấp cơ sở.

b) Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Phát triển chính quyền số, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động
- + Trên 95% hồ sơ công việc tại thị xã và trên 90% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật Nhà nước*).
- + Trên 70% các hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý Nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.
- + Phân đầu xây dựng đạt 6/10 đơn vị hành chính cấp xã chuyển đổi.
- + Ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số để từng bước xây dựng thị xã Đông Hòa trở thành đô thị thông minh.
- Phát triển kinh tế số, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế
- + Tối thiểu 80% sản phẩm hàng hóa và dịch vụ được chứng nhận thương hiệu có mặt trên các sàn thương mại điện tử; 80% các doanh nghiệp nhỏ và vừa (doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh) thực hiện chuyển đổi số.
- + Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 20%.
- + Năng suất lao động hàng năm tăng tối thiểu 8%.
- Phát triển xã hội số, thu hẹp khoảng cách số
- + Sử dụng dịch vụ mạng Internet băng rộng cáp quang.
- + Sử dụng dịch vụ mạng di động 5G.
- + Tỷ lệ người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác đạt trên 80%.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nền tảng chuyển đổi số

a) Chuyển đổi nhận thức

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số, tạo sự thống nhất, quyết tâm chính trị cao trong triển khai thực hiện chuyển đổi số. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương, cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp về chuyển đổi số trong cơ quan, đơn vị, tổ chức, lĩnh vực, địa bàn phụ trách; gương mẫu đi đầu trong việc chuyển đổi số; lấy kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch là một trong những tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương, cơ quan, đơn vị. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số vào

chương trình, kế hoạch công tác hàng năm, dài hạn của từng ngành, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị, địa phương để triển khai thực hiện.

- Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền vận động Nhân dân tích cực hưởng ứng chương trình chuyển đổi số tại địa phương. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh là lực lượng đi đầu thực hiện chủ trương đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển kinh tế số và đổi mới sáng tạo, là lực lượng tích cực nhất giúp chuyển đổi số đi vào thực tiễn.

b) Về chính sách

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về chuyển đổi số, ứng dụng thành tựu khoa học - công nghệ, nhất là nghị quyết số 52-NQ/TW, ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ Tư và Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của Thủ tướng Chính phủ.

- Triển khai, thực hiện chính sách hỗ trợ, thúc đẩy phát triển các doanh nghiệp chuyển đổi số toàn diện, hiệu quả, phù hợp với môi trường số, tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; khuyến khích người dân sử dụng dịch vụ số, tham gia chuyển đổi số. Tích cực kêu gọi, thu hút các doanh nghiệp số đầu tư vào thị xã Đông Hòa.

- Nghiên cứu chọn 01 đơn vị xã hoặc phường có đủ điều kiện để thực hiện thí điểm chuyển đổi số làm cơ sở nhân rộng (xã Hòa Thành).

- Hằng năm, ưu tiên bố trí ngân sách phục vụ cho nhiệm vụ chuyển đổi số.

- Triển khai thực hiện chính sách đãi ngộ của tỉnh để thu hút nguồn nhân lực công nghệ thông tin tham gia quá trình chuyển đổi số trên địa bàn thị xã.

c) Phát triển hạ tầng số

- Huy động nguồn lực đầu tư nâng cấp hạ tầng, thiết bị và ứng dụng đồng bộ, hiện đại, sẵn sàng đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp và sự chuyển đổi của chính quyền số.

- Sử dụng mạng băng thông rộng, chất lượng cao trên địa bàn thị xã; sử dụng mạng di động 4G, 5G; nâng cao tỷ lệ người dân sử dụng điện thoại thông minh. Đầu tư mua sắm, thay thế, bổ sung, nâng cấp trang thiết bị công nghệ thông tin phục vụ hoạt động các cơ quan đảng và chính quyền các cấp.

- Thường xuyên cập nhật các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, kết nối, chia sẻ dữ liệu, bảo đảm hoạt động lãnh đạo, điều hành của cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, cơ quan, đơn vị trên môi trường số.

d) Phát triển nền tảng số

- Triển khai thực hiện chính sách khuyến khích các doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn xây dựng các nền tảng cho chuyển đổi số, đặc biệt là các nền tảng số có khả năng triển khai dùng chung rộng khắp trên các lĩnh vực như thương mại điện tử, nông nghiệp, du lịch, y tế, giáo dục, giao thông,...

- Tăng cường kết nối và sử dụng hiệu quả các nền tảng số quy mô quốc gia như: Nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu quốc gia, định danh và xác thực điện tử quốc gia, thanh toán điện tử, giám sát, điều hành an toàn an ninh mạng; các nền tảng chuyên ngành,... Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (*Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ*).

đ) Bảo đảm an toàn, an ninh mạng

- Thực hiện các quy định, quy chế bảo đảm an toàn, an ninh mạng theo “mô hình 4 lớp⁽²⁾”.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống hạ tầng thông tin theo nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, tăng cường dùng chung hạ tầng thông tin. Duy trì hoạt động các hệ thống giám sát, điều hành bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

e) Phát triển nguồn nhân lực

- Thường xuyên quan tâm củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ cơ quan chuyên môn tham mưu, thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, bảo đảm an toàn thông tin ở các cơ quan, đơn vị, địa phương đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ. Phân đầu bố trí từ 1-2 vị trí việc làm về công nghệ thông tin.

- Tham gia đào tạo, bồi dưỡng về chuyên đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp.

2. Xây dựng chính quyền số

- Tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, đề án, dự án phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội.

- Tập trung số hóa dữ liệu phục vụ hoạt động quản lý, điều hành của các cơ quan, đơn vị, địa phương; đẩy mạnh hợp trực tuyến, hợp không giấy, ký số..., góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng chính quyền số.

- Thực hiện việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong các cơ quan Nhà nước và giữa cơ quan Nhà nước với người dân, doanh nghiệp khai thác, truy cập, sử dụng, góp phần công khai, minh bạch, phòng, chống tiêu cực, tham nhũng.

- Phối hợp với các đơn vị chức năng cung cấp 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình vào năm 2025 trên thiết bị di động thông minh để phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giao dịch với cơ quan Nhà nước.

- Xây dựng Trung tâm điều hành thông minh (IOC) thị xã; đồng thời, xây dựng các hệ thống dịch vụ đô thị thông minh như: Hệ thống giám sát giao thông thông minh, Quản lý, giám sát hệ thống điện chiếu sáng đô thị; hệ thống giám sát an ninh thông minh; phản ánh hiện trường, năng lượng thông minh,...

² Gồm: (1) Kiện toàn lực lượng tại chỗ; (2) Lựa chọn tối thiểu một tổ chức hoặc doanh nghiệp giám sát, bảo vệ chuyên nghiệp; (3) Định kỳ kiểm tra, đánh giá độc lập; (4) Kết nối, chia sẻ thông tin với hệ thống giám sát quốc gia.

3. Phát triển kinh tế số

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng của tỉnh và các doanh nghiệp viễn thông triển khai thực hiện các nội dung phát triển kinh tế số trên địa bàn thị xã:

- Phát triển doanh nghiệp số, phát triển nội dung số, công nghiệp sáng tạo, thương mại điện tử và sản xuất thông minh. Thực hiện chính sách hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp khởi nghiệp ứng dụng công nghệ số để tạo ra các sản phẩm, dịch vụ mới trong các ngành, lĩnh vực kinh tế, xã hội.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chỉ số cải cách hành chính thị xã, góp phần nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh, tạo môi trường thuận lợi để các doanh nghiệp số khởi nghiệp, hình thành cộng đồng doanh nghiệp số; khuyến khích các doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số, từng bước tái cấu trúc, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

- Xây dựng thị trường thương mại điện tử lành mạnh, có tính cạnh tranh và phát triển bền vững; hỗ trợ rộng rãi ứng dụng thương mại điện tử trong doanh nghiệp và cộng đồng. Tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy các doanh nghiệp trên địa bàn thị xã triển khai nền tảng thanh toán trực tuyến, di động phục vụ người dân.

- Tạo điều kiện thuận lợi để người dân, doanh nghiệp tham gia vào mô hình kinh tế chia sẻ; cung cấp sản phẩm, dịch vụ trên các nền tảng số; thử nghiệm chính sách mới, ứng dụng các công nghệ mới trong mô hình kinh tế chia sẻ.

- Phát huy vai trò tiên phong của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh các cấp trong việc phổ cập kiến thức, hướng dẫn các hộ kinh doanh và người dân tiếp cận với công nghệ số, sử dụng thành thạo các nền tảng thương mại điện tử, thanh toán điện tử,... phục vụ sản xuất, kinh doanh, mua bán sản phẩm, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế số. Phối hợp vận động, hỗ trợ hình thành các doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, nhất là trong lực lượng thanh niên, thế hệ trẻ.

4. Phát triển xã hội số

- Thúc đẩy chuyển đổi số trong toàn xã hội, tập trung vào chuyển đổi số kỹ năng, tham gia các khóa học trực tuyến mở, hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp để đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, kỹ năng về công nghệ số và chuyển đổi số cho người dân và doanh nghiệp.

- Phối hợp các cơ quan chức năng của tỉnh để thu hút đầu tư phát triển các khu, cụm dân cư, đô thị thông minh; khai thác, sử dụng hiệu quả các nền tảng số trong công tác quản lý xã hội trên địa bàn thị xã.

- Phối hợp tổ chức đánh giá các tác động của công nghệ số đến xã hội để có giải pháp chủ động giảm thiểu ảnh hưởng tiêu cực. Xây dựng, triển khai thực hiện các quy tắc ứng xử trên môi trường số trong doanh nghiệp và người dân. Tiếp nhận, kịp thời giải đáp các thắc mắc và hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng, tác động tiêu cực bởi công nghệ số.

5. Một số lĩnh vực cần ưu tiên chuyển đổi số

Tập trung ưu tiên triển khai chuyển đổi số trong các lĩnh vực: Xây dựng đô thị thông minh, quản lý hành chính, giáo dục, y tế, du lịch, nông nghiệp, công thương, tài nguyên và môi trường, quản lý đô thị, ngân hàng,...

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Là Đầu mối hướng dẫn, đôn đốc, phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan, UBND các xã, phường tổ chức triển khai thực hiện các nội dung nhiệm vụ trong kế hoạch này.

- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông tổ chức hướng dẫn về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức, các doanh nghiệp, người dân để thúc đẩy chuyển đổi số.

- Chủ trì rà soát, tổng hợp ý kiến các đơn vị, tham mưu UBND thị xã đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các cơ chế, chính sách; triển khai các hệ thống nền tảng xây dựng Chính quyền số, các dịch vụ xây dựng chính quyền số liên quan, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

- Triển khai thực hiện gắn kết kế hoạch chuyển đổi số hàng năm với thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, đảm bảo an toàn thông tin mạng trên địa bàn.

- Tham mưu chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông đẩy mạnh phát triển hạ tầng viễn thông, cung cấp dịch vụ số cho các cơ quan nhà nước, người dân, doanh nghiệp trên địa bàn đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

- Xây dựng dự toán kinh phí cụ thể cho các dự án, nhiệm vụ Chuyển đổi số gửi Phòng Tài chính – Kế hoạch thẩm định trình UBND thị xã xem xét, quyết định.

2. Văn phòng HĐND và UBND thị xã

- Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin và các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các nhiệm vụ tại Kế hoạch.

- Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả hệ thống thông tin báo cáo của thị xã theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ và Văn phòng UBND tỉnh.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Chủ trì, phối hợp Phòng Văn hóa và Thông tin tham mưu UBND thị xã bố trí nguồn vốn để thực hiện các nhiệm vụ chi thường xuyên và đầu tư thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông giai đoạn 2023-2025 và định hướng đến năm 2030.

4. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Rà soát, tham mưu triển khai đồng bộ cơ sở hạ tầng CNTT, trình độ ứng dụng CNTT của cán bộ, giáo viên; rà soát nhân lực giáo viên tin học bảo đảm ứng dụng các nền tảng số phục vụ quản lý, dạy và học đồng bộ trong từng cấp và liên thông trong toàn ngành.

- Xây dựng hạ tầng CNTT cho các trường theo hướng hiện đại, thiết thực, hiệu quả. 100% các trường được kết nối đường truyền Internet băng thông rộng; 100% học sinh được tiếp cận dịch vụ Internet và các kho học liệu trực tuyến.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số và các nền tảng số để đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học, kết hợp học trên lớp và học trực tuyến.

- Triển khai sử dụng rộng rãi Hệ thống phần mềm quản lý giáo dục với các phân hệ quản lý mầm non, quản lý tiểu học, quản lý trung học cơ sở.

- Triển khai các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt trong giáo dục, đào tạo.

5. Phòng Kinh tế

- Chủ trì tham mưu và triển khai các giải pháp nhằm đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, hướng đến phát triển kinh tế số trong nông nghiệp.

- Lồng ghép các nội dung về chuyển đổi số trong việc triển khai Chương trình, dự án về nông nghiệp, phát triển nông thôn tại địa phương.

- Tiếp tục triển khai các hoạt động hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn.

- Phối hợp xây dựng, hoàn thiện chính sách khuyến khích chuyển đổi số trong sản xuất nông nghiệp và Chương trình OCOP nhằm thúc đẩy phát triển các sản phẩm nông nghiệp chủ lực, sản phẩm OCOP của thị xã

6. Phòng Quản lý đô thị

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu và tổ chức triển khai các giải pháp phát triển kinh tế số, thúc đẩy chuyển đổi số trong sản xuất công nghiệp, giám sát và quản lý giao thông thông minh, cơ sở dữ liệu số ngành xây dựng, kích thích sáng tạo, khuyến khích khởi nghiệp sáng tạo và ưu tiên nguồn lực thực hiện Kế hoạch phát triển thương mại điện tử.

- Phát triển hệ thống giao thông thông minh, tập trung vào các hệ thống giao thông đô thị, các đường quốc lộ nhằm phân tích, cảnh báo vi phạm an ninh, an toàn giao thông.

7. Phòng Tài nguyên và Môi trường

- Phối hợp đẩy nhanh tiến độ xây dựng cơ sở dữ liệu số về đất đai, tài nguyên và môi trường, đồng thời kết nối liên thông và chia sẻ dữ liệu bản đồ số dùng chung của thị xã phục vụ hoạt động quản lý và cung cấp dịch vụ số của chính quyền các cấp.

- Phối hợp xây dựng cơ sở dữ liệu về đất đai, tài nguyên, hình thành dữ liệu bản đồ số. Ứng dụng các nền tảng công nghệ số, các giải pháp kỹ thuật hiện đại trong quan trắc, giám sát, xử lý các vấn đề về môi trường.

8. Phòng Nội vụ

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thị xã, UBND các xã, phường lựa chọn tài liệu số hóa đảm bảo theo đúng quy định về nghiệp vụ lưu trữ tài liệu. Tránh chồng chéo, lãng phí. Hàng năm lập dự toán kinh phí trình UBND thị xã phê duyệt và triển khai thực hiện số hóa tài liệu.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường triển khai thực hiện số hóa hồ sơ, văn bản, tài liệu, phát triển cơ sở dữ liệu dùng chung UBND cấp huyện, cấp xã.

- Phối hợp số hóa và chứng thực điện tử đồng bộ hệ thống hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức trong toàn thị xã (phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức), kết nối với các hệ thống thông tin có liên quan phục vụ công tác quản lý và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Phối hợp Phòng Văn hóa và Thông tin rà soát, đánh giá năng lực, tổ chức bồi dưỡng, tập huấn ứng dụng CNTT cho cán bộ, công chức, viên chức...

9. Trung tâm Văn hóa-Thể thao và Truyền thanh

- Xây dựng kế hoạch, các nội dung, tin tức, phóng sự về tuyên truyền về Chuyển đổi số.

- Tăng cường thời lượng, số lượng tin, bài tuyên truyền về chương trình Chuyển đổi số phát sóng định kỳ trên hệ thống Đài truyền thanh.

- Chỉ đạo Đài truyền thanh các xã, phường tăng cường thông tin tuyên truyền Chuyển đổi số trên hệ thống thông tin cơ sở.

10. Các cơ quan, đơn vị thị xã

Có trách nhiệm phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin và các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, đảm bảo hiệu quả và thống nhất.

11. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Tổ chức quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về chuyển đổi số đến cán bộ, công chức, viên chức và các tổ chức, công dân.

- Rà soát nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin; nâng cấp hoàn thiện hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở hợp nhất Cổng Dịch vụ công.

- Thực hiện việc kết nối, tích hợp, chia sẻ Cơ sở dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành, hệ thống thông tin cung cấp dịch vụ công của địa phương với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử với hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thị xã và làm giàu cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

- Bố trí kinh phí, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất cho việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Căn cứ nội dung Kế hoạch chuyển đổi số chủ động xây dựng Kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện tại đơn vị; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Phòng

Văn hóa và Thông tin thị xã để tổng hợp báo cáo UBND thị xã, Sở thông tin và Truyền thông theo quy định.

12. Công an thị xã

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa – Thông tin, các cơ quan, ban, ngành, UBND các xã, phường kết nối, tích hợp hệ thống định danh và xác thực điện tử với Công Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh, cấp huyện phục vụ các cơ quan có thẩm quyền xác thực, định danh và giải quyết các thủ tục hành chính.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa – Thông tin, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội thị xã và UBND các xã, phường xây dựng, cung cấp nhóm dịch vụ công (*hai nhóm thủ tục hành chính liên thông*): Đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú - trợ cấp mai táng phí và các thủ tục hành chính khác có liên quan.

- Phối hợp với Phòng Nội vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ công chức, viên chức; tích hợp thông tin về cán bộ, công chức, viên chức trên thẻ Căn cước công dân.

- Phối hợp với Phòng Tư pháp đánh giá, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để triển khai thực hiện tích hợp thông tin các giấy tờ cá nhân vào thẻ căn cước công dân gắn chip điện tử.

- Phối hợp các đơn vị liên quan xây dựng, nâng cấp, mở rộng đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin của các hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, căn cước công dân, định danh và xác thực điện tử, chứng thực chữ ký số để đảm bảo thực hiện các mục tiêu của đề án. Trong đó, chú trọng đầu tư mở rộng thu thập, quản lý toàn diện sinh trắc học về con người để phù hợp với xu hướng và hiệu quả quản lý dân cư.

13. Thị đoàn Đông Hòa

- Chủ trì, phối hợp Tổ công nghệ số cộng đồng tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng các nền tảng số (số sức khỏe điện tử, bảo hiểm xã hội số, ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt...); phối hợp công an xã, phường tuyên truyền, hướng dẫn người dân đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức độ 1, 2 và sử dụng ứng dụng VNeID để triển khai thành công Đề án 06 của Chính phủ về “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, năng lực số và vai trò của tổ chức Đoàn trong chuyển đổi số; tổ chức các hoạt động nâng cao năng lực số cho thanh thiếu niên; tổ chức các hoạt động phát huy vai trò nòng cốt, đi đầu của cán bộ đoàn trong chuyển đổi số, tham gia thúc đẩy thực hiện xã hội số; tham gia đầu tư, nâng cấp hạ tầng số, thiết bị số.

- Tiếp tục “Phát huy vai trò của thanh niên trong công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn dịch vụ công trực tuyến”;

14. Đề nghị chi nhánh các Doanh nghiệp viễn thông, CNTT trên địa bàn

Tăng cường nâng cao chất lượng dịch vụ đảm bảo các yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật CNTT, viễn thông và công tác an toàn, an ninh thông tin trên địa bàn thị xã.

V. DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN

Danh mục các dự án, nhiệm vụ ứng dụng CNTT, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng năm 2025 và định hướng đến năm 2030 (*chi tiết tại Phụ lục đính kèm*).

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn thị xã Đông Hòa. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường căn cứ triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực Thị ủy,
- Thường trực HĐND thị xã;
- Thường trực UBND thị xã;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND thị xã;
- Các cơ quan, đơn vị thị xã (3 khối);
- Các DN viễn thông trên địa bàn thị xã;
- Công TTĐT thị xã;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Lê Vi Phúc